

Số: 2853 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 31 tháng 12 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Khải,  
trú tại thôn Yên Hồng, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang  
(lần hai)

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;*

*Xét Đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Khải, trú tại thôn Yên Hồng, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang;*

*Theo Báo cáo số 352/BC-TNMT ngày 28/12/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:*

#### **I. Nội dung khiếu nại:**

Bà Nguyễn Thị Khải khiếu nại việc UBND huyện Yên Dũng không bồi thường cho gia đình bà đối với diện tích khoảng 3.600m<sup>2</sup> khi thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Nham Sơn - Yên Lư (đợt 10) tại Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 về thu hồi đất; Quyết định số 1334/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 về phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng (GPMB); đề nghị bồi thường, hỗ trợ diện tích 3.600m<sup>2</sup> là đất nông nghiệp cho gia đình bà; không đồng ý với giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng tại Quyết định số 11302/QĐ-UBND ngày 10/11/2021 về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Khải, công dân thôn Yên Hồng, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (lần đầu).

#### **II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu:**

Ngày 10/11/2021, Chủ tịch UBND Yên Dũng có Quyết định số 11302/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Khải, trú tại thôn Yên Hồng, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, trong đó có nội dung: “**Điều 1...** Giữ nguyên Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 về việc thu hồi đất, Quyết định số 1334/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Nham Sơn - Yên Lư (đợt 10)”.

Không đồng ý với giải quyết trên, bà Nguyễn Thị Khải có đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, đối thoại với công dân, kết luận và đề xuất biện pháp giải quyết.

### **III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:**

#### **1. Diễn biến vụ việc:**

Ngày 03/8/2018, UBND huyện Yên Dũng ban hành Thông báo số 18/TB-UBND về việc thu hồi đất thực hiện Dự án Cụm Công nghiệp Nham Sơn - Yên Lư.

Ngày 24/7/2020, đơn vị lập hồ sơ GPMB tổ chức niêm yết công khai dự thảo phương án bồi thường hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Cụm công nghiệp Nham Sơn - Yên Lư.

Ngày 17/11/2020, UBND huyện Yên Dũng ban hành Quyết định số 1333/QĐ-UBND về việc thu hồi đất (đợt 10) với tổng diện tích 21.515,9m<sup>2</sup>, trong đó: tại thôn Yên Tập Bên thu hồi với diện tích 15.092,7m<sup>2</sup> gồm đất giao ổn định là 322m<sup>2</sup>, đất công ích 9.727,5m<sup>2</sup> (trong đó có diện tích đất bà Khải có ý kiến nêu trên), đất giao thông 938,1m<sup>2</sup>, đất thủy lợi 4.105,1m<sup>2</sup> (trong đó có diện tích bà Khải đang có ý kiến). Cùng ngày, UBND huyện Yên Dũng ban hành Quyết định số 1334/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Nham Sơn - Yên Lư (đợt 10), với tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được phê duyệt là: 567.964.600đồng, trong đó hỗ trợ khi thu hồi quỹ đất công ích của xã là 486.375.000đồng.

Sau khi biết được các quyết định thu hồi, phê duyệt phương án bồi thường GPMB trên, ngày 29/4/2021 bà Nguyễn Thị Khải có đơn gửi Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng khiếu nại các quyết định trên và đề nghị bồi thường diện tích 3.600m<sup>2</sup> đất cho gia đình bà, với lý do: diện tích này bà khai hoang, sử dụng ổn định, không tranh chấp từ năm 1987 cho đến nay tại xứ đồng Công An, thôn Yên Hồng, xã Yên Lư. Ngày 16/5/2021, Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng có Thông báo số 61/TB-UBND thụ lý đơn của bà Nguyễn Thị Khải.

Tuy nhiên, do tình hình dịch Covid-19 xảy ra trên địa bàn huyện Yên Dũng diễn biến phức tạp, ngày 16/5/2021 Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 818/QĐ-UBND giãn cách toàn bộ 04 huyện: Yên Dũng, Việt Yên, Lạng Giang, Lục Nam và ngày 17/5/2021 Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục có Quyết định số 515/QĐ-UBND tạm dừng hoạt động các khu công nghiệp tại huyện Việt Yên, Yên Dũng và cách ly xã hội toàn bộ huyện Việt Yên cùng 03 xã thuộc huyện Yên Dũng (Nội Hoàng, Yên Lư, Tiền Phong) cho đến khi có thông báo mới; thực hiện tinh thần chống dịch trên, ngày 18/5/2021 Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng có Thông báo số 65/TB-UBND thông báo tạm dừng việc giải quyết khiếu nại của bà Khải.

Ngày 08/11/2021, Tổ xác minh do Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng thành lập có Báo cáo số 01/BC-TXM; ngày 10/11/2021, Chủ tịch UBND Yên Dũng có Quyết định số 11302/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Khải, trú tại thôn Yên Hồng, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng.

## 2. Nguồn gốc quá trình sử dụng đất:

\* **Qua làm việc với bà Nguyễn Thị Khải cùng Luật sư được uỷ quyền**, cho biết: Diện tích 3.600m<sup>2</sup> bà đang có đơn nguồn gốc do gia đình bà khai hoang sử dụng từ năm 1987 vào mục đích canh tác nông nghiệp như cấy lúa, xung quanh diện tích này là trồng cây cối; đến năm 2008 tại khu vực đất này bà Khải canh tác có xảy ra rét đậm, rét hại kéo dài lúa bị chết nên các hộ có yêu cầu UBND xã, Ban quản lý Dự án thủy lợi Nam Yên Dũng đền bù thiệt hại. Ngày 04/6/2008, UBND huyện Yên Dũng có Công văn số 485/UBND-TD trả lời đơn kiến nghị của một số công dân thôn Yên Hồng, trong đó có thể hiện diện tích khoảng 8,2 mẫu lúa ở khu đồng sâu thuộc quyền sử dụng của 4 hộ gia đình như bà Đặng Thị Luyện, bà Nguyễn Thị Khải (10 sào xứ đồng Công An), ông Nguyễn Quang Thọ, bà Ngô Thị Miên và gia đình bà Khải được hỗ trợ tiền công cấy, tiền bơm nước, tiền giống lúa với tổng số tiền là 1.430.000đồng. Gia đình bà sử dụng đất ổn định, liên tục, không tranh chấp cho đến khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Nham Sơn - Yên Lư. Diện tích này chưa được Nhà nước công nhận, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng (CNQSD) đất nông nghiệp.

Căn cứ để bà Khải khiếu nại là: Bản đồ địa chính xã Yên Lư đo đạc năm 2009 thể hiện bà là chủ sử dụng đất tại các thửa đất số 251, 252, 253, 254, 255, 256, 257, 258 cùng tờ bản đồ địa chính số 92; trích đo hiện trạng tháng 8 năm 2020 do bà Khải tự thuê đơn vị đo đạc lập; xác nhận lại nguồn gốc, quá trình sử dụng đất từ các Trưởng thôn, Bí thư thôn Yên Hồng, thôn Yên Tập Bến như các ông: Hoàng Văn Chiu, Lê Văn Nhật, Nguyễn Quý Tuy, Nguyễn Hoàng Tường,... và một số hộ dân giáp ranh như ông: Dương Văn Đậu, Lê Thanh Vân, Nguyễn Văn Đạt; Công văn số 485/UBND-TD ngày 04/6/2008 của UBND huyện và Công văn số 85/CV-UBND ngày 22/7/2020 của UBND xã Yên Lư; Biên bản làm việc ngày 25/8/2021 giữa Công an xã Yên Lư với bà Nguyễn Thị Khải cùng một số hộ dân cản trở thi công. Ngoài các tài liệu trên, không còn tài liệu nào khác để chứng minh quyền sử dụng đất.

\* **Theo UBND xã Yên Lư:** Diện tích 3.600m<sup>2</sup> bà Nguyễn Thị Khải đang khiếu nại có nguồn gốc gồm 2.800m<sup>2</sup> đất công ích và 800m<sup>2</sup> đất thủy lợi do UBND xã Yên Lư quản lý trên cơ sở hợp đồng thuê đất giữa UBND xã với hộ ông Trần Đăng Ninh tại Hợp đồng thuê đất số 06/HĐ-HĐTĐ ngày 01/6/2012 kèm theo các thửa đất thống kê giao thầu.

- Diện tích bà Nguyễn Thị Khải đang khiếu nại thuộc tờ số 92 bản đồ địa chính xã Yên Lư đo đạc năm 2009, gồm: diện tích 2.800m<sup>2</sup> đất là các thửa đất số 251 diện tích 502,4m<sup>2</sup>, số 252 diện tích 189m<sup>2</sup>, số 253 diện tích 438,4m<sup>2</sup>, số 254 diện tích 224,8m<sup>2</sup>, số 255 diện tích 491,1m<sup>2</sup>, số 256 diện tích 157,4m<sup>2</sup>, số 257 diện tích 98,9m<sup>2</sup>, số 258 diện tích 710,4m<sup>2</sup>; diện tích 800m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 76 diện tích 18.316,6m<sup>2</sup> mục đích sử dụng đất: đất thủy lợi.

- Theo Sổ mục kê năm 2009 các thửa đất số 251, 252, 253, 254, 255, 256, 257, 258 thể hiện mỗi thửa đều có diện tích 2.049,4m<sup>2</sup> mục đích LUC, chủ sử dụng đất là bà Nguyễn Thị Khải; còn thửa số 76 thể hiện đất thủy lợi chủ sử

dụng đất do UBND xã quản lý. Tuy nhiên việc quy chủ mang tên bà Nguyễn Thị Khải tại các thửa đất trên trong Sổ mục kê là không chính xác, nguyên nhân do UBND xã, Ban quản lý thôn Yên Tập Bến cùng đơn vị đo đạc cập nhật sổ mục kê không rà soát, kiểm tra kỹ dẫn đến thể hiện không chính xác về diện tích và chủ sử dụng đất trong sổ. Tại thời điểm này hộ gia đình bà Nguyễn Thị Khải không canh tác sử dụng diện tích 2.800m<sup>2</sup>, người canh tác sử dụng là một số hộ dân thôn Yên Tập Bến; gia đình bà Nguyễn Thị Khải chỉ canh tác, sử dụng một phần diện tích phía khu vực địa ngòi (*bà Khải tận dụng một phần diện tích thuộc đất thủy lợi để cấy lúa*) giáp khu vực đất nông nghiệp của xứ đồng Công An, thuộc một phần diện tích thửa đất số 76 tờ số 92.

- Theo tờ số 126 bản đồ trích đo địa chính phục vụ công tác bồi thường GPMB thực hiện Dự án, diện tích bà Khải đang khiếu nại thuộc các thửa số 48 diện tích 1.595m<sup>2</sup>, thửa số 78 diện tích 475,6m<sup>2</sup>, một phần diện tích thuộc thửa số 46 diện tích 1.100,1m<sup>2</sup> và thửa số 47 diện tích 1.268,4m<sup>2</sup>, một phần diện tích thuộc thửa số 49, diện tích 4.702,1m<sup>2</sup> đất thủy lợi.

\* **Làm việc với ông Hoàng Văn Chiu**, nguyên Trưởng thôn Yên Hồng giai đoạn năm 2004 đến tháng 6/2021 (Biên bản làm việc ngày 15/12/2021): Việc ông xác nhận cho bà Khải ngày 16/4/2019 là đúng, do ông và bà Khải là người nhà, người cùng thôn Yên Hồng có sự nể nang nhưng việc ông xác nhận chỉ là xác nhận bà Khải là công dân trú tại thôn Yên Hồng, bà sống ở thôn nhưng từ năm 2012 đến năm 2019 thì bà Khải vào miền Nam sinh sống; còn phần diện tích đất bà Khải đang đề nghị không thuộc địa phận thôn Yên Hồng mà thuộc địa phận thôn Yên Tập Bến.

\* **Làm việc với ông Nguyễn Văn Thi**, nguyên Trưởng thôn Yên Tập Bến giai đoạn 2004 - 2007 và từ năm 2014 đến tháng 02/2020 (Biên bản làm việc ngày 15/12/2021): Diện tích đất bà Khải đang đề nghị, trước thời điểm năm 1992 toàn bộ khu vực này do khó khăn trong canh tác nên Hợp tác xã Lư Giang đã giao cho Công an xã quản lý và sử dụng (hiện không còn giấy tờ) nên mới có tên gọi là xứ đồng Công An. Từ năm 1992 đến năm 2004 thực hiện việc chia ruộng đất nông nghiệp trên địa bàn thôn, khi đó thôn để lại toàn bộ quỹ đất nông nghiệp thuộc xứ đồng Công An để giao thầu cho một số hộ trong thôn sử dụng, trong đó bà Khải sử dụng một phần tại địa ngòi để cấy lúa. Sau năm 2004 đến năm 2014 thực hiện công tác dồn điền đổi thửa, toàn bộ xứ đồng Công An vẫn là đất công ích do thôn Yên Tập Bến quản lý và giao cho tất cả các hộ trong thôn sử dụng, mỗi hộ khoảng 5 thước, hiện không còn lưu giấy tờ giao thầu. Tại thời điểm này, bà Khải không phải là công dân thôn Yên Tập Bến nên không được giao sử dụng thầu diện tích đất trên; bà cũng không sử dụng và canh tác từ năm 2004 cho đến thời điểm thu hồi đất kể cả phần địa ngòi. Năm 2007, thực hiện Dự án thủy lợi Nam Yên Dũng có thu hồi một phần diện tích tại khu vực 8 mẫu xứ đồng Công An đã xác định vị trí trên là đất công ích do thôn Yên Tập Bến quản lý, khi đó bà Khải không ý kiến gì. Năm 2008 ảnh hưởng của việc thực hiện Dự án khi ngăn dòng chảy đã xảy ra chết lúa của một số hộ dân nên xã, huyện đã hỗ trợ về tiền bơm nước, công cấy cho các hộ trong đó có bà Nguyễn Thị Khải.

Năm 2012 đến năm 2019 xã Yên Lư giao thầu cho ông Ninh thời hạn 05 năm tại xứ đồng Công An. Khi đó bà Khải không sử dụng, cũng không ý kiến gì. Trong quá trình sử dụng ông Ninh có cho ông Công, ông Hồ, ông Tuấn sử dụng toàn bộ diện tích xứ đồng Công An. Khi thu hồi đất thực hiện Dự án xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Nham Sơn - Yên Lư thì bà Khải mới có ý kiến.

***\*Về hồ sơ quản lý đất công ích:***

Theo báo cáo của UBND xã Yên Lư: Trước năm 2012 diện tích đất khu vực nêu trên là đất công ích do thôn trực tiếp giao khoán cho một số hộ dân trong thôn đến nay không còn lưu giữ được tài liệu việc giao khoán. Đến ngày 01/6/2012, UBND xã Yên Lư đã ký Hợp đồng thuê đất số 06/HĐ-HĐTĐ với ông Trần Đăng Ninh với tổng diện tích 69.114,8m<sup>2</sup> tờ bản đồ địa chính số 92 và 93 với tổng số 103 thửa đất tại khu Ngòi Cầu Ngà, thôn Yên Hồng, với thời hạn là 05 năm kể từ ngày 01/6/2012 đến ngày 31/5/2017, tổng số tiền thu là 95.000.000đồng, trong đó tại bảng tổng hợp diện tích thầu kèm theo hợp đồng có thể hiện các thửa đất số 251, 252, 253, 254, 255, 256, 257, 258,... và một số thửa đất khác. Hết thời hạn hợp đồng, UBND xã đã quản lý diện tích đất này do đã có quy hoạch diện tích khu vực này là đất khu, cụm công nghiệp theo Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 29/5/2017 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2017 huyện Yên Dũng.

***\* Việc xác định nguồn gốc đất của chính quyền địa phương khi triển khai thu hồi đất và khi giải quyết đơn thư:***

- Ngày 09/9/2020, UBND xã Yên Lư đã tổ chức buổi làm việc với các ban, ngành, đoàn thể trong thôn (có thiết lập biên bản), đều xác định diện tích đất bà Khải đề nghị bồi thường tại xứ đồng Công An là quỹ đất công ích.

- Ngày 13/10/2020, Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Yên Dũng cũng làm việc với UBND xã Yên Lư, các ban, ngành, đoàn thể thôn Yên Tập Bền, đều xác định diện tích đất bà Khải đề nghị bồi thường tại xứ đồng Công An là quỹ đất công ích thuộc địa bàn thôn Yên Tập Bền do UBND xã quản lý.

- Ngày 30/8/2021, Tổ xác minh đơn của huyện phối hợp với UBND xã Yên Lư làm việc với Trưởng thôn Yên Tập Bền và 08 hộ dân trong thôn, tại hội nghị đã thống nhất diện tích đất bà Khải đang đề nghị là đất công ích thuộc địa bàn thôn Yên Tập Bền do UBND xã quản lý.

- Ngày 04/11/2021, UBND xã Yên Lư có tổ chức họp Nhân dân thôn Yên Tập Bền để xác định nguồn gốc sử dụng đất đối với phần diện tích 3.600m<sup>2</sup> bà Khải đang đề nghị bồi thường tại xứ đồng Công An, thôn Yên Tập Bền có các ngành, đoàn thể tham gia và đại diện 108 hộ dân trong thôn, hội nghị đã thống nhất diện tích đất trên là đất công ích do UBND xã quản lý và phần diện tích đất địa ngòi là đất thủy lợi.

***\* Xem xét các giấy tờ do bà Nguyễn Thị Khải cung cấp, thấy:***

- Hợp đồng thuê đất năm 2014 giữa UBND xã Yên Lư với ông Trần Đăng Ninh tại thửa đất số 89, tờ bản đồ số 92 tại khu Công An thôn Yên Tập

Bến, xã Yên Lư, có xác nhận của ông Nguyễn Hoàng Tường, Bí thư thôn Yên Tập Bến. Tuy nhiên diện tích này không phải vị trí đất bà Khải đang ý kiến, đề nghị bồi thường.

- Công văn số 485/UBND-TD ngày 04/6/2008 của UBND huyện Yên Dũng trả lời đơn kiến nghị của một số hộ dân thôn Yên Hồng. Qua xem xét, nội dung văn bản này chỉ là hỗ trợ tiền công cấy, bơm nước, giống lúa cho 04 hộ dân trong đó có bà Khải do ảnh hưởng rét đậm, rét hại và thực hiện Dự án thủy lợi Nam Yên Dũng, không phải là căn cứ xác định nguồn gốc đất.

- Công văn số 85/CV-UBND ngày 22/7/2020 của UBND xã Yên Lư trả lời đơn của bà Nguyễn Thị Khải trong đó có thể hiện nội dung: *diện tích canh tác tại xứ đồng khu Công An thôn Yên Tập Bến, từ năm 1987 đến tháng 5/2014, từ tháng 5/2014 đến ngày 01/01/2019 bà không sử dụng liên tục. Do vậy, bà đề nghị được hỗ trợ, bồi thường đất theo khai hoang phục hóa là chưa có cơ sở.* Nên việc căn cứ công văn này để xác định nguồn gốc đất của bà là không chính xác.

- Bản trích đo hiện trạng năm 2020 do bà Khải tự thuê đơn vị đo đạc thực hiện đo vẽ, không có cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xác nhận, không phải căn cứ pháp lý xác định quyền sử dụng đất.

- Biên bản làm việc ngày 25/8/2021 giữa Công an xã Yên Lư với bà Khải cùng một số hộ dân cản trở thi công khi chủ đầu tư CCN Nham Sơn - Yên Lư thực hiện san lấp. Qua xem xét, nội dung biên bản này chỉ ghi nhận ý kiến của bà Khải cùng các bên có liên quan, chứ không phải là căn cứ xác định nguồn gốc đất hay tài sản trên đất của bà Khải tại vị trí đất bà đang ý kiến.

- Các giấy tờ xin xác nhận lại của trưởng thôn cùng bí thư chi bộ qua các thời kỳ tại thôn Yên Hồng, thôn Yên Tập Bến và các hộ dân giáp ranh. Nội dung xác nhận chủ yếu thể hiện: việc bà Khải sử dụng đất phần địa giới, không rõ vị trí diện tích đất bao nhiêu, không tranh chấp, thời điểm sử dụng từ năm 1987 đến trước năm 2009, nhiều nội dung xác nhận không rõ ràng, cụ thể (có trường hợp xác nhận là công dân thôn Yên Hồng). Do đó, các giấy tờ xin xác nhận lại này không phải giấy tờ xác nhận quyền sử dụng đất cho bà theo quy định pháp luật đất đai hiện hành.

\* **Hiện trạng sử dụng đất:** khi thu hồi đất, diện tích đất bà Khải đang ý kiến là đất nông nghiệp UBND xã quản lý, do Hợp đồng với ông Ninh đã hết hạn. Trước đó, ông Ninh cho ông Nguyễn Văn Hồ và ông Nguyễn Thanh Tuấn sử dụng cấy lúa, trồng cây Xoan xung quanh. Sau khi thu hồi đất, diện tích đất này chủ đầu tư chưa san lấp, hiện có một số cây Chuối do bà Khải tự ra trồng năm 2020 và chồi cây Xoan mọc lên (khi có thông báo thu hồi đất, ông Hồ, ông Tuấn đã chặt cây để bàn giao đất cho Nhà nước).

#### **IV. Kết quả đối thoại:**

Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh giao, ngày 20/12/2021 Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức hội nghị đối thoại với công dân (có Luật sư được ủy quyền tham gia). Tại buổi đối thoại, bà Nguyễn Thị Khải cùng

người được ủy quyền (Công ty TNHH Luật sư Quỳnh Như) tiếp tục đề nghị bồi thường diện tích đất 3.600m<sup>2</sup> cho gia đình dựa trên cơ sở bản đồ địa chính năm 2009 cùng Sổ mục kê thể hiện tên bà Khải, các giấy tờ xác nhận của các Trưởng thôn, Bí thư thôn Yên Hồng, Yên Tập Bền, các hộ dân giáp ranh và căn cứ hiện trạng có tài sản cây cối trên đất cho rằng là của bà. Đồng thời cho rằng việc giải quyết đơn của Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng kéo dài, không đảm bảo trình tự, thủ tục khiếu nại.

Các cơ quan chuyên môn của huyện, UBND xã Yên Lư và ông Nguyễn Văn Thi, nguyên Trưởng thôn Yên Tập Bền đều có chung quan điểm diện tích trên là đất công ích do UBND xã quản lý trên cơ sở quá trình sử dụng đất và hợp đồng giao khoán năm 2012 giữa UBND xã với ông Ninh, bà Khải không sử dụng ổn định liên tục diện tích đất này cho đến khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án.

Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng có quan điểm giữ nguyên quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường GPMB và quyết định giải quyết khiếu nại; việc bà Nguyễn Thị Khải khiếu nại là không có cơ sở.

## **V. Nhận xét, kết luận và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường:**

### **1. Nhận xét, kết luận:**

- Bản đồ địa chính đo đạc năm 2009 kèm theo Sổ mục kê của xã Yên Lư cùng các giấy tờ xin xác nhận lại từ các Trưởng thôn, Bí thư chi bộ hay các hộ dân giáp ranh, biên bản làm việc với Công an xã năm 2021, không phải là một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 100 Luật Đất đai năm 2013, Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Bà Nguyễn Thị Khải sử dụng đất không liên tục, ổn định cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; việc Nhà nước thu hồi đất là bồi thường cho người đang sử dụng đất, nên bà Khải không đủ điều kiện được bồi thường theo quy định tại Điều 74, Điều 75 Luật Đất đai năm 2013.

- Căn cứ vào Hợp đồng thuê đất số 06/HĐ-HĐTĐ ngày 01/6/2012 kèm theo các thửa đất thông kê giao thầu, trong đó xác định các thửa đất bà Khải đang có ý kiến với diện tích 2.800m<sup>2</sup>, đối chiếu với quy định tại điểm a khoản 4 Điều 13 quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang, diện tích đất bà Khải đang khiếu nại là đất công ích do UBND xã Yên Lư quản lý; diện tích 800m<sup>2</sup> theo bản đồ địa chính năm 2009 kèm theo Sổ mục kê là thửa đất thủy lợi cũng thuộc quyền quản lý của UBND xã Yên Lư.

Đồng thời khi triển khai thu hồi đất và giải quyết đơn, UBND xã Yên Lư cùng các cơ quan chuyên môn thuộc huyện đã tổ chức họp Nhân dân để xác định nguồn gốc đất đối với diện tích đất bà Khải đang đề nghị bồi thường là đảm bảo

theo quy định tại khoản 5 Điều 13 quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang.

- Căn cứ khoản 2 Điều 1 Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ủy quyền phê duyệt giá đất cụ thể; thu hồi đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh, việc UBND huyện Yên Dũng thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường (tại các Quyết định: số 1333/QĐ-UBND; số 1334/QĐ-UBND cùng ngày 17/11/2020) đối với thửa đất số 46, 47, 48, 78, 49 tờ bản đồ trích đo bồi thường GPMB số 126, diện tích 3.600m<sup>2</sup> thuộc quỹ đất công ích và đất thủy lợi do UBND xã Yên Lư quản lý là đúng quy định của pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Khải khiếu nại quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường GPMB đợt 10 và đề nghị bồi thường, hỗ trợ cho gia đình đối với diện tích đất trên là không có cơ sở.

Mặt khác, do thời điểm bà Khải có đơn cũng là thời điểm tỉnh Bắc Giang, cụ thể là huyện Yên Dũng đang có dịch Covid-19 xảy ra, diễn biến phức tạp, toàn bộ huyện Yên Dũng giãn cách xã hội và 03 xã trên địa bàn huyện trong đó có xã Yên Lư thực hiện cách ly xã hội nên Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng có thông báo tạm dừng giải quyết khiếu nại của bà Khải là phù hợp theo tinh thần chỉ đạo chống dịch của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang. Do đó việc công dân cho rằng Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng chậm giải quyết không đảm bảo trình tự, thủ tục là không chính xác.

Từ căn cứ trên, thấy: Quyết định số 11302/QĐ-UBND ngày 10/11/2021 của Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Khải là khách quan; bà Nguyễn Thị Khải khiếu nại là không có cơ sở giải quyết.

## **2. Đề xuất giải quyết:**

Căn cứ khoản 2 Điều 21 Luật Khiếu nại năm 2011; Điều 74, Điều 75, Điều 100, Điều 204 Luật Đất đai năm 2013; Điều 18, Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; điểm a khoản 4 và khoản 5 Điều 13 quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang, Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định giải quyết khiếu nại, với nội dung:

Thông nhất với giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng tại Quyết định số 11302/QĐ-UBND ngày 10/11/2021 về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Khải, trú tại thôn Yên Hồng, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Khải, trú tại thôn Yên Hồng, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng được giải quyết như sau:



Thông nhất với giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng tại Quyết định số 11302/QĐ-UBND ngày 10/11/2021 về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Khải, công dân thôn Yên Hồng, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (lần đầu).

**Điều 2.** Bà Nguyễn Thị Khải có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng và bà Nguyễn Thị Khải; các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- TTTr CP, TCD TW;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh Lê Ô Pích;
- Ủy ban KTTU;
- VP UBND tỉnh:
  - + CVP, TKCT, TH;
  - + Công TTĐT tỉnh;
  - + Lưu: VT, TCD (03).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Ô Pích**